

Bên tin của đài RFI ngày 29.6.2009 và nhiều bên tin khác từ trong và ngoài nước cho biết từ chiều 28 đến rạng sáng 29.6.2009, giữa địa phương, một nhóm người không rõ lai lịch, có vũ trang, đã tiến công tu viện Bát Nhã thuộc xã Dambri, huyện Bô Lóc, tỉnh Lâm Đồng với lý do các tu sĩ nơi đây cộng lập chùa của Phật tử xã Dambri. Nhà bếp, máy phát điện và các nơi công cộng khác của chùa Bát Nhã đã bị đập phá hủy hoại nghiêm trọng. Hiện các tu sĩ đang bị cô lập hoàn toàn trong chùa, không điện thoại, ăn uống, không ra ngoài. Thông tin của Thái Thuận bị đánh trống thông đang được cộng đồng tin cậy bên ngoài huyện Bô Lóc.

Bên tin nói rằng tu viện Bát Nhã có 400 tu sĩ trẻ tu học. Nhóm tu sĩ và thiếu niên sinh này là học trò của Thiền sư Nhất Hỷ và khu tu học này do Thông tin của Đức Nghi trị. Vũ tu sĩ này qua tỉnh làng Mai Phương Pháp, xin tu thiền với Thiền sư Nhất Hỷ. Không rõ vì nguyên nhân nào, Thông tin của Đức Nghi lại kiên trì là bị chiếm chùa. Chính Thông tin của Đức Nghi đã tìm mọi cách trục xuất 400 sư đồ của mình ra khỏi chùa.

Bên tin cũng cho biết các Phật tử kêu gọi giới hộ độ tăng nhân đạo và nhân quyền cùng Phật giáo thế giới và tăng chính quyền Việt Nam đứng ngăn chặn và bắt đầu.

Tỉnh Làng Mai Phương, Sở Công An Không kêu gọi tăng thân toàn thế giới cộng đồng nhân quyền cho các tu sĩ chùa Bát Nhã thoát khỏi căng thẳng.

H U QU C A HOANG T NG

Một lần qua bên tin này, nhiều người nghĩ rằng đây chỉ là một cuộc tranh chấp giữa một số Phật Giáo địa phương hay một số nhà chùa quyên nhậm lợi ích một số Phật tử Phật Giáo không nằm trong hệ thống của chính quyền. Nhưng với điều không giống nhau vậy. Với này là học quy của một cuộc “đấu trí” giữa một nhóm trí thức và tăng sĩ thuộc Giáo Hội Phật Quang và nhóm Nhất Hỷ với nhà chùa quyên CSVN để giành quyền thông lãnh Phật Giáo Việt Nam, nhóm một bên của chiếm đoạt của các nhóm này lại thật sự.

1.- Chỗ trống “TRÁ HÀNG”

Một nhóm Phật Giáo nhận thấy rằng sau nhiều năm đấu tranh, GHPGVNTH (thông tin gọi là Giáo Hội Phật Quang) đang nhận không được hợp thức hóa và tiến lên lãnh đạo Phật Giáo trong nước, mà trái lại càng ngày càng bị phân hóa, do đó nhóm này nghĩ rằng cần phải thay đổi chiến lược để tạo cơ hội cho GHPGVNTH có thể nắm nhận vai trò của mình, đó là “TRÁ HÀNG” bằng cách đưa Giáo Hội Phật Quang sát nhập vào Giáo Hội Nhà Nước, rồi len lỏi vào trong đó xâm chiếm đoạt Giáo Hội này, chỉ khi được Công Sơn suy yếu hay sụp đổ, sẽ tiến lên thông tin Phật Giáo Việt Nam, để đó tiến hành thành lập một chính phủ Phật Giáo do các tăng sĩ làm Quốc Chủ. Đây cũng là tham vọng và chỗ trống của nhóm Thông tin của Thích Trí Quang và Thông tin của Thích Thiện Minh đối với VNCH mà CIA và Đại Sứ Henry Cabot Lodge đã nhiều lần báo cáo với Washington.

Hiện nay, có ba nhóm chỗ trống “trá hàng”, một trong nước và hai ngoài nước. Nhóm chỗ trống “trá hàng” trong nước là nhóm Già Lam, gồm các đồ đệ của Thích Trí Quang và Thích Trí Thủ như Lê Minh Thát, Thích Tu Sĩ, v.v. Hai nhóm chỗ trống “trá hàng” ngoài nước là nhóm Thiền sư Nhất Hỷ và nhóm Vũ Ngu. Nhóm Vũ Ngu gồm một số tăng sĩ và cư sĩ gồm có các nhân vật chính sau đây: Trần Quang Thuận, Bùi Ngọc Đồng, Cao Huy Thuận, Hoàng Quang, v.v. Cao Huy Thuận và Hoàng Quang đã vũ sinh hoạt với Giáo Hội Phật Giáo Nhà Nước.

Ba nhóm nói trên đã coi “trá hàng” là một “thông tin sách”, một “điều kiện” để đưa Giáo Hội Phật Quang tiến hành thông tin lãnh Phật giáo Việt Nam.

2.- Khai thác Thiền sư Nhất Hỷ

Năm đầu tiên của chương trình có ba nhóm nói trên, đồng CSVN đã tiếp nhận kết quả, tiếp tục đầu tư kiên cho Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt và Việ Nam tìm cách kết hợp Giáo Hội ở Quang và Giáo Hội Nhà Nước, sau đó xóa sổ Giáo Hội ở Quang.

Đầu tiên bắt cho việc khai thác Thiến Sĩ Nhứt Hồn, nhà cầm quyền đã cho Sĩ Cô Thích Đàm Lan và Thủ tướng tiếp đoàn Nghi qua Làng Mai Pháp “thực giáo” với Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt, và mời Đoàn Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt và Sĩ Cô Chân Không và thăm Việ Nam.

Thủ tướng tiếp đoàn Nghi đã đến San Diego, nam California, thăm tu viện Lữ Uyển của Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt. Thủ tướng tiếp còn hứa sẽ khôi phục lại trường Thanh Niên Phụng Sĩ Xã Hội do Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt lập năm 1964 và dâng tu viện Bát Nhã Lâm Đồng cho Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt. Tu viện này đã được đổi tên thành tu viện Làng Mai Bát Nhã.

Ngày 7.7.2006, Ban Tôn Giáo Chính Phủ đã ban hành công văn số 525-TGCP-PG chấp thuận cho phép Làng Mai Bát Nhã tu hành theo pháp môn Làng Mai.

Với những số “nhị lộ” như trên, Làng Mai tiếp nhận mình đã “trúng mồi” nên giúp Thủ tướng đoàn Nghi phát triển Làng Mai Bát Nhã với hy vọng tiếp đó sẽ phát triển “Pháp môn Làng Mai” ở trong nước. Tăng thân Làng Mai kêu gọi Phật tử trong và ngoài nước giúp đỡ 2 tỷ 800 triệu để Thủ tướng đoàn Nghi đồng tên mua 8 mẫu đất nhứt mơn ruộng của Làng Mai Bát Nhã, cấp cho Thủ tướng đoàn Nghi 12 tỷ 509 triệu để xây dựng tăng xá, ni xá và các loại thiền đường, và 90 ngàn Mỹ kim để xây dựng nhà đường lão trên khuôn viên tu viện Bát Nhã, v.v. Thủ tướng “thực địa” đã đến, Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt quyệt định và Việ Nam thực hiện “điều kiện” của mình.

3.- Thi hành “số mơn” thật bại

Đoàn Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt đã được nhà cầm quyền cho và thăm Việ Nam hai lần để thi hành “số mơn”: Lần thứ nhất vào đầu năm 2005 để hình thức mời Đoàn Múa Lân đi trình diễn ở hợp dân Phật tử. Ngày 11.1.2005, Ông Phạm Thị Doanh, Phó Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ khẳng định: “Giáo Hội Phật Giáo sẽ tiếp tục đầu tư kiên, cũng như đảm bảo an ninh cho đoàn trong thời gian ở Việ Nam.”

Trong chuyến đi này, Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt đã thật bại trong việc xin tiếp kiên Hoà Thủ tướng Quố gia và gặp Thủ tướng To Tu Sĩ, nhưng ông đã thuyết phục các tăng sĩ và Phật tử của hai giáo hội ở Huế cùng “bát bát” chung, với hy vọng sẽ dần dần tiến tới sát nhập. Tuy nhiên, khi ông đi rồi, mọi bên ai với nhà nầy.

Thật bại trong lần tiếp nhất. Đoàn tiếp lại Việ Nam đầu năm 2007 để hình thức “Trai Đoàn Giới Oan”. Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt hy vọng ruộng với danh nghĩa “cứu nguy và giới thiệu oan khổ cho tất cả những ai đã tiếp gánh chịu hậu quả khốc nghiệt của cuộc chiến tranh...”, các tăng sĩ và Phật tử thuộc hai giáo hội sẽ cùng đến và ông sẽ Cốt Cốt hai bên lại với nhau. Nhưng phe GHPGVNTN cũng không đến.

Khi “số mơn” của Thiến Sĩ Nhứt Hồn nhứt bắt thật bại, nhà cầm quyền CSVN đã lột con tiếp “trá hàng” lên rồi ngăn chặn hoạt động của các nhóm Già Lam, Làng Mai và Vĩ Ngộ ở trong nước. Vĩ chùa Bát Nhã Lâm Đồng hiện nay cũng chậm tiến trình xóa sổ các nhóm “trá hàng” ở trong nước.

LÀNG MAI BỊ TRƯỜNG TAY

Ngày 29.10.2008, ông Nguyễn Thị Doanh, Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ đã công bố văn bản số 1329/TGCP-PG lên án các hoạt động của các tăng thân Làng Mai:

“Ba lần với Việ Nam, tăng thân Làng Mai (Nước Pháp) đã thực hiện một số việc như: tiếp phong giáo phẩm không thông qua GHPGVN, để cấp sai lệch những vấn đề chính trị của đất nước, đưa lên internet (Website Làng Mai) một số thông tin sai lệch thực và thực tế ở Việ Nam. Những việc làm này là vi phạm pháp luật Việ Nam.”

Ngày 13.11.2008, công an xã Đambri, Lâm Đồng, đã áp dụng biện pháp cưỡng hành để thực

xuất 400 đồng xuất gia và tăng sinh tu học theo pháp môn Làng Mai ra khỏi tu viện Bát Nhã.

Trong số này, có 40 ni cô đến từ Huế và một số tu sĩ từ nước ngoài vào.

Ngày 19.11.2008, Giáo Hội Phật Giáo Nhà Nước thu xếp Văn Phòng 2 GHPGVN, đã triệu tập một cuộc họp bàn thảo nghị quyết số 294 Nam Kỳ Khố Nghĩa, Sài Gòn, gồm các nhân vật sau đây để giải quyết vấn đề tu viện Bát Nhã:

- Đại diện Nhà Nước: ông Bùi Hữu Đức, Vụ Trưởng Vụ Phật Giáo, từ Hà Nội vào.

- Đại diện Phật Giáo Trung ương: Hoà Thượng Thích Hiền Pháp, Phó Pháp Chủ; Hoà Thượng Thích Nhuận, Chánh pháp ký; các Hoà Thượng Thích Trí Nhuận, và Thích Trí Quang....

- Đại diện Phật Giáo Lâm Đồng: Ban trưởng Phật Giáo tỉnh Lâm Đồng gồm có các thầy Pháp Chiếu, Linh Toàn và Đức Nghi.

Đại diện pháp môn Làng Mai không được mời tham dự.

Sau vài giờ thảo luận, hội nghị đã đưa ra bốn kết luận như sau:

(1) Mời nghị quyết, nếu muốn có thể tu theo pháp môn Làng Mai.

(2) Tăng thân Làng Mai ai có duyên giải quyết, tu học tốt, có thể tiếp tục tu. Ai chưa được giải quyết thì phải bỏ sung.

(3) Ai quyết phá thì sẽ bị xử lý.

(4) Vụ tài sản, đôi bên giải quyết hoặc giải quyết theo luật pháp.

Trong 4 điểm nêu trên, điểm (4) là quan trọng nhất: Tuy tài sản của tu viện Làng Mai Bát Nhã là do số đóng góp của bá tánh theo pháp môn và nhóm Làng Mai của Thích Sư Nhuận Hộ nh, nhưng trên pháp lý, tất cả tài sản này đều do Thượng Tọa Đức Nghi đứng tên, nên coi như đó là tài sản riêng của Thượng Tọa này. Làng Mai bị vướng tay.

Hôm 29.4.2009 chính quyền Thành xã Bô Lóc đã triệu tập một cuộc họp tại chính điện của tu viện Bát Nhã gồm đại diện UBND, Ban Nội Vụ, Ban TGCP, Ban Trưởng Phật giáo Lâm Đồng, Viện chủ tu viện Bát Nhã Thích Đức Nghi và tiếp theo tăng ni của Tu viện để phê bình Công văn số 1329/TGCP-PG của Ban Tôn Giáo Chính Phủ (như đã nói trên), Công văn số 037/CV/HĐTS của Hội Đồng Trưởng Giáo Hội Phật Giáo Nhà Nước, và Công văn số: 367/UBND của UBND thành xã Bô Lóc. Các văn kiện này đã cấm tu viện mở các khóa tu và Phật tử tiếp tục tu viện. Tiếp theo, Thượng Tọa Thích Đức Nghi đã lên án Thích Nhuận Hộ nh hoạt động chính trị. Khi cuộc họp đang diễn ra, thầy Thích Pháp Độ, thầy danh Hoàng Trưởng Phụng, một tu sĩ của Làng Mai Pháp quốc, có quốc tịch Canada, đã bỏ công an Bô Lóc đi.

Bên tin ngày 29.6.2009 cuộc đài Á Châu Tự Do đã ghi lại cuộc phỏng vấn ông Hiệp, Phó Chủ tịch UBND Xã Dambri của Thích Giáo sư Bangkok như sau:

Thích Giáo: Thầy có phải là ông Hiệp không?

Ông Hiệp: Tôi đây.

Thích Giáo: Tôi là Thích Giáo, phóng viên đài Á Châu Tự Do, và tôi muốn hỏi về số của thầy ra từ tu viện Bát Nhã.

Ông Hiệp: Đó là chuyện của người khác. Tôi cũng chưa biết. Nếu anh cần gặp một tôi, anh lên công an Tỉnh, gặp tôi, tôi sẽ trả lời.

Thích Giáo: Có tin nói họ đã kêu gọi lên các giải chức cao cấp, trong đó có cá nhân ông. Và được hứa sẽ giúp đỡ những không giúp đỡ.

Ông Hiệp: Tôi không nhận được gì cả. Tôi xin lỗi ông. Tôi không biết một ông nên không thể trả lời.

Thượng Tọa Pháp Hộ, giáo chủ tu viện Bát Nhã, cho biết công an tỉnh Lâm Đồng đã nói rằng họ [tăng sinh, giáo thọ] “không được đi đâu cả,” và “dù biết có nơi đâu trên lãnh thổ này cũng gặp khó khăn nghị quyết.”

Một bậc thầy vinh danh tình mẫu tử, đến từ tu viện Bát Nhã, đã bị đập gãy tay chân.

CON ĐỒ NG MU M TI N T

Các báo cáo của CIA và Tòa Đ i S M ở Sài Gòn tr 1975 mà chúng tôi đã công bố nh ư n, cho bi ết tham v ớ ng của các nhà lãnh đ ạo Ph ật Giáo đ ầu tranh năm 1963 là 1 ết đ ầu chính ph ố Ngô Đình Di ệm và hình thành m ột chính ph ố Ph ật Giáo cai tr ị mi ền Nam Vi ệt Nam. Mu ốn th ể hi ện tham v ớ ng này, công vi ệc tr 1 tiên ph ải làm là hình thành m ột t ể ch ế c ả th ể ng lãnh toàn th ể Ph ật Giáo t ại mi ền Nam.

1.- Th ể ng Lãnh Ph ật Giáo đ ầu i th ể i VNCH

Chúng ta không ng ờ c ả nhiên, khi th ể y chính ph ố Ngô Đình Di ệm v ớ a b 1 ết đ ầu, 11 Giáo Phái và H ội Đoàn Ph ật Giáo đã h ợp t ại Chùa Xá L ị và ngày 4.1.1964 và bi ểu quy ết m ột B 1 n Hi ện Ch ế ả ng thành 1 ố Giáo H ội Vi ệt Nam Th ể ng Nh ật. Đây là m ột Hi ện Ch ế ả ng n ằm trên và ngoài lu ật pháp qu ố gia, nên T ể ng Tôn Th ật Đ ịnh, T ể ng Tr ể ng N ội V ớ lúc đó, đã t ể ch ế i duy ết y. Tuy nhiên, sau khi T ể ng Nguy ễn Khánh làm “ch ế nh lý”, vì b 1 t ể cáo là “C ả Lao tái xu ất giang h ồ”, T ể ng Khánh đã ban hành S ố c Lu ật s ố 158-SL/CP ngày 14.5.1964 công nh ận b 1 n Hi ện Ch ế ả ng nói trên, t ể cho phép GHPGVNTH đ ể c h ồ t đ ể ng trên và ngoài lu ật pháp qu ố gia, t ể o ra m ột gian đ ạo n 1 ch s ố h 1 n lo 1 n mà báo chí th ể i đó đã mô t ể b 1 ng câu “Nh ật Đ ỉ nh 1 S ố, tam Cha t ể T ể ng”.

Tuy nhiên, sau nh ể ng cu ố c tranh ch ế p đ ể m máu trong n ể i b 1, GHPGVNTN b 1 b 1 ra thành Giáo H ội Vi ệt Nam Qu ố c T ể và Giáo H ội 1 n Quang. Chính ph ố đã ban hành S ố c Lu ật s ố 023/67 ngày 18.7.1967 chu 1 n y Hi ện Ch ế ả ng ngày 14.3.1967 của Giáo H ội Vi ệt Nam Qu ố c T ể và thu h 1 i Hi ện Ch ế ả ng của Giáo H ội 1 n Quang khi 1 n Giáo H ội này ph ải h ồ t đ ể ng ngoài vòng lu ật pháp cho đ ể n nay.

Th ể t b 1 i trong vi ệc dùng áp 1 ể c chính tr ị đ ể n 1 m chính quy 1 n, năm 1966 Th ể ng T ể a Thích Trí Quang đã quy ết đ ể nh dùng b 1 o 1 ể đ ể c ể p chính quy 1 n, nh ể ng th ể t b 1 i. T ể đó, Giáo H ội 1 n Quang đ ể ng h 1 n v ớ phe M ột Tr 1 n Gi 1 i Ph ố ng Mi 1 n Nam. Thích Trí Quang ch ế tr ể ng r ể ng c ả n ph ải dùng C ả ng S 1 n đ ể bu ể c M 1 rút kh 1 i mi 1 n Nam và lo 1 i b 1 Công Giáo, r ể i sau đó dùng Ph ật giáo đ ể “hóa gi 1 i C ả ng S 1 n” và giành quy 1 n lãnh đ ạo đ ể t n ể c. Trong cu 1 n Tâm Th ể xu ất b 1 n năm 1995, Đ ể M 1 u đã phê bình ch ế tr ể ng này của Thích Trí Quang nh ể sau:

“Sai 1 m chi 1 n 1 ể c th ể hai của Trí Quang là nh 1 n đ ể nh ch ế quan v ớ đ ể ng 1 1 i và chính sách của C ả ng S 1 n Hà N ội. Trí Quang nghĩ r ể ng Ki-tô giáo nguy hi ể m h 1 n C ả ng S 1 n và Ph ật giáo đ ể kh ể n ể ng đ ể ng đ ể u v ớ i C ả ng S 1 n sau khi ngo 1 i c ể ng tri ể t thoái...” (trang 178).

2.- Âm m 1 u th ể ng lãnh Ph ật Giáo đ ể i ch ế đ ể c ả ng s 1 n

Sau khi Vi ệt C ả ng chi ể m mi 1 n Nam, đ ể th ể hi ện m 1 u đ ể th ể ng lãnh Ph ật Giáo của mình, Giáo H ội 1 n Quang đã t ể ch ế c “M 1 ng Gi 1 i Ph ố ng” và “Sinh Nh ật Bác H ồ”. Sau đó Giáo H ội g 1 i th ể cho H ội Ph ật Giáo Th ể ng Nh ật Vi ệt Nam (qu ố c doanh) t ể i Hà N ội, kêu g 1 i th ể ng nh ể t Ph ật Giáo Nam B 1 c, nh ể ng H ội này không đáp 1 ng. Ti ể p theo, Giáo H ội 1 n Quang c ể Hòa Th ể ng Đ ôn H ồ đ ể n xin g 1 p ông Nguy ễn Văn Hi ể u, B 1 Tr ể ng Văn Hóa, xin cho Giáo H ội 1 n Quang đ ể ng ra v ớ n đ ể ng th ể ng nh ể t Ph ật Giáo Vi ệt Nam, nh ể ng ông Hi ể u đã t ể ch ế i v ớ i lý do: “Th ể ng nh ể t Ph ật Giáo thì t ể t, nh ể ng th ể ng nh ể t v ớ i Ph ật Giáo cách m 1 ng, ch ế th ể ng nh ể t làm gì v ớ i Ph ật Giáo ph 1 n đ ể ng!”

Nh ể v ớ y, tham v ớ ng “th ể ng lãnh Ph ật Giáo” đ ể i th ể i VNCH hay đ ể i th ể i C ả ng S 1 n đ ể u b 1 th ể t b 1 i, Giáo H ội 1 n Quang quay 1 ể ch ế ng chính quy 1 n CSVN và b 1 chính quy 1 n này đ ể p b 1 ra làm hai nh ể đ ể i th ể i VNCH, m ột n ể a theo Nhà N ể c thành 1 ố Giáo H ội Ph ật Giáo Nhà N ể c, m ột n ể a quay 1 ể đ ể a vào M 1 đ ể ch ế ng C ả ng!

Đ I TÌM M 1 T SINH L 1 ?

Chúng ta hãy nghe Đ ể M 1 u mô t ể v ớ cu ố c đ ể u tranh ch ế ng C ả ng của Giáo H ội 1 n Quang còn 1 ể i:

“Không thể tưởng tượng được thái độ của quý thầy. Đấu tranh với một đời sống giáo m toàn hống giáo sĩ sống s, kinh nghiệm đấu tranh cách mạng đầy mình, lại có đầy đủ phẩm chất tốt mà quý thầy đấu tranh một cách khải khải. Nhưng tôi thấy phong cách đấu tranh của quý thầy không khải ái ngại cho tưởng tượng lại của Phật Giáo và ái ngại cho quý thầy quá ngây thơ, thành ra chính quý thầy đã hại Phật Giáo.” (Tâm Th, tr. 186)

“Giới pháp” được đề M u để ra như sau:

“Nếu tôi được gặp quý Thầy như Qu ng Đ và Thầy Huy n Quang, tôi muốn nhắc nhở với mấy Thầy là đừng nên cãi qua giai đoạn Phật Giáo với chính phủ phải bắt tay nhau. Gia Tô chính là kẻ thù chung...”

Đây cũng là “giới pháp” đã được Tr n Quang Thu n phát bi u trong cuộc hội thảo về “Nhân Quyền Cho Việt Nam” tại Westminster vào chi u 8.1.1995. Tr n Quang Thu n báo có ng i t Việt Nam mới và đã đưa ra một nh n đ nh “r t đ c đáo” như thế này:

“Cái hi m h a mà Phật Giáo mới phải tr c đây và có thể c sau này, thế t s không phải là Công Sản mà là Thiên Chúa Giáo. Ông nói Phật Giáo với b n ch t hi n lành như thế đó không làm sao có thể ngăn ch n đ c cái s xâm nh p của Thiên Chúa Giáo. Ch có Công Sản làm đ c vi c đó không mà thôi. Như vậy đó, t i sao các ông lại ch ng chính quy n, ch ng Công Sản bên đó. Chính Công Sản đã ti p tay cho các ông làm nh ng chuy n nh v y.”

ĐI VÀO T L

Với nh ng nh n đ nh nh trên, một số tăng sĩ và trí thức Phật Giáo ch tr ng “trá hàng” để chi m đ n Giáo Hội Phật Giáo Nhà N c. Có hai nhà thi n s n i t ng nh t của Phật Giáo đã quy t đ nh “trá hàng” để tìm sinh l cho Phật Giáo Việt Nam.

Ng i đ u tiên “trá hàng” được nói là “đ làm văn hoá và ho ng pháp” là Thi n s Lê M nh Thát (t c Thích Trí Siêu) thu c nhóm Già Lam. Sau khi đ c chính quy n ch p thu n, ông đi nghiên cứu l ch s và kinh Phật để ch ng minh Phật giáo là siêu Việt và Phật giáo là Dân T c (v n đ này chúng tôi đã trình bày r i). Lý thuy t của ông đ c đ n ra trong Thông Đi p H ng v Th K XXI của Giáo Hội n Quang: “L ch s Phật giáo Việt, l ng trong l ch s dân t c trên hai nghìn năm qua, đã bao l n minh ch ng r ng H Dân, H Qu c, H Pháp hòa quy n trong nhau làm kim ch nam cho n p s ng và hành đ ng của ng i Phật t Việt Nam.”

Thông Đi p cũng trích đ n “L c Đ T p Kinh”, một cuốn kinh đ c nói là xu t hi n vào thế k II Tây l ch, do một Thi n s Việt Nam vi t b ng ch Việt (!) r i đ c đ ch ra t ng Tàu, để ch ng minh r ng các tăng sĩ phải nh y ra làm chính tr để cứu dân khi qu c gia nguy bi n. Đo n đ c trích đ n đó nh sau: “B t t th y dân kêu ca, do vậy g t l xông vào n i chính tr hà kh c để cứu dân kh i n n l m than”.

Nh ng l p lu n và trích nói trên cho thấy đ n nay Giáo Hội n Quang v n ch tr ng Phật Giáo là dân t c và Phật Giáo phải đ ng ra lãnh đ o đ t n c. Khi con t y của Thi n S Lê M nh Thát b l , nhà c m quy n đã lo i ông.

Ng i th hai quy t đ nh “trá hàng” để cứu Phật giáo là Thi n s Nh t H nh. Ông suy nghĩ và hành đ ng có v th c t h n. B ng hành đ ng và l i nói, ông làm cho các tăng sĩ và Phật t th y r ng Phật giáo qu c doanh hay không qu c doanh đ u là Phật giáo. Nh ng công trình mà Nhà N c đã hay đang làm cho Giáo Hội Phật Giáo Nhà N c hi n nay, r i đây s thu c v Phật giáo một khi ch đ c ng s n không còn n a. Vì thế, ông đã nh n “s m ng” đi v trong n c thuy t ph c hai giáo h i cùng “b t t” chung với nhau và cùng xây đ ng Phật giáo.

Quan đi m của Thi n s Nh t H nh cũng là quan đi m của nhóm Già Lam và nhóm V Ngu n. M i nghe qua quan đi m này, một số ng i cho r ng đây là một “di u k” hay một “th ng sách”. Nh ng trong thế t , “giới pháp” này là một hoang t ng:

1.- Khi đánh xì phé mà để cho đ i phẩm ng thầy con t y của mình thì không thể ăn ai đ c:

(a) CSVN đã táng ká táu ká, muán bán tay Nhát Hánh đá sát nháp Giáo Hái án Quang vào Giáo Hái Nhà Nác rái xoá sá. Vá tu vián Bát Nhã là mát thái đá đián hánh. Nháng khi “sá máng” cáa Thián sá Nhát Hánh không thành, ông và pháp môn Làng Mai cáa ông cũng bá loái.

(b) Nhóm Hoà Tháng Huyán Quang và Hoà Tháng Quáng Đá chác chán không bao giá cháp nhán “giái pháp trá hàng” vì biát chác nó sá đáa GHPGVNTN vào tá lá.

(c) Các thá lác đáng đáng sau Giáo Hái án Quang cũng không đá cho Giáo Hái này bián mát khái tám tay cáa há.

2.- Kinh nghiám cho tháy Giáo Hái án Quang không đá khá năng tháng lánh Phát Giáo đá tián tái nám chánh quyán, vì có rát nhiáu tráng iá tá bên trong lán bên ngoài. Các “nhân sá” cáa Giáo Hái chá có tham váng chánh trá chá không có khá năng lánh đáo. Nói tráng ra, há chá đáa vào Giáo Hái đá kiám ghá, chá cháng làm nên trò tráng gì.

3.- Thái đái lán lán giáa giáo quyán và thá quyán đã chám đát tá lâu, thái đái đó không trá lái náa.

4.- Chá tráng tranh chiám chánh quyán cáa Giáo Hái án Quang đã táng gây hán loán cho quác gia trong quá khá và trong táng lai hián táng này cũng khó tránh khái. Do đó, dù Pháp, Hoa Ká, VNCH, CSVN hay bát cá mát chánh phá háu Cáng Sán nào đó cũng phái đái phó nhá nhau, nhát là khi Giáo Hái táo báo loán đá cáp chánh quyán nhá năm 1966.

Thián sá Dhammananda đã nói:

“Khi tôn giáo bá sá đáng đá gia tăng thá lác chánh trá thì tôn giáo sá phái hy sinh các lý táng đáo đác cao quý và trá nên mát gác, nháng bá cho các thá lác chánh trá trong thá gian.”

(Ngày 7.7.2009)